BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/QĐ-BCĐQGĐL	*Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trịnh Đình Dũng

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phát triển điện lực

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-BCĐQGĐL ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia về phát triển điện lực)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo quốc gia) có nhiệm vụ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác đầu tư xây dựng các công trình, dự án nguồn và lưới điện trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đặc biệt là các dự án trọng điểm, các dự án cấp bách; đồng thời chỉ đạo việc đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở nhập khẩu than, khí thiên nhiên hóa lỏng - LNG (sau đây gọi là năng lượng sơ cấp), công tác đàm phán hợp đồng nhập khẩu năng lượng sơ cấp cho phát điện và chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các chủ trương chính sách về mua bán điện với nước ngoài và phát triển năng lượng tái tạo.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần cụ thể của Ban Chỉ đạo Nhà nước quy định tại Quyết định số 2110/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương II
NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC

Điều 3. Nguyên tắc điều hành

1. Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo quốc gia làm việc theo nguyên tắc tập trung thống nhất, các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia chịu trách nhiệm về phần việc được phân công; Trưởng Ban hoặc người được Trưởng Ban ủy quyền quyết định các vấn đề của Ban Chỉ đạo quốc gia.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia xử lý những vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực được phân công.

Điều 4. Trưởng Ban triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 6 tháng một lần và các phiên họp đột xuất khi cần thiết. Trưởng Ban có thể ủy quyền cho Phó Trưởng Ban chủ trì các phiên họp. Các thành viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo quốc gia và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định; trường hợp các thành viên trong Ban Chỉ đạo quốc gia không thể tham dự phiên họp phải ủy quyền cho người có trách nhiệm tham dự.

Điều 5. Nội dung phiên họp thường kỳ nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương, các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn và các nhà thầu; đề ra nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu thực hiện tiếp theo; xem xét giải quyết hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban Chỉ đạo quốc gia.

Điều 6. Ban Chỉ đạo quốc gia phân công từng thành viên phối hợp với các bộ, ngành, địa phương kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao; Ban Chỉ đạo quốc gia là đầu mối phối hợp chỉ đạo hoạt động của các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ đề ra để công tác đầu tư các dự án nguồn và lưới điện, các dự án hạ tầng cơ sở nhập khẩu năng lượng sơ cấp, đặc biệt các dự án trọng điểm về điện lực bảo đảm tiến độ, an toàn, chất lượng và hiệu quả; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở nhập khẩu than, LNG và công tác đàm phán ký kết các hợp đồng nhập khẩu than, LNG cho các dự án nguồn điện; Ban Chỉ đạo quốc gia là đầu mối phối hợp chỉ đạo hoạt động của các bộ, ngành, địa phương thực hiện các chủ trương chính sách về mua bán điện với nước ngoài và phát triển năng lượng tái tạo đảm bảo đúng định hướng chiến lược phát triển điện lực và chiến lược phát triển năng lượng tái tạo.

Điều 7. Chế độ thông tin báo cáo

1. Báo cáo định kỳ: Hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, năm; các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban phân công để kịp thời xử lý các yêu cầu và kiến nghị đề ra.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia có trách nhiệm báo cáo đột xuất theo nội dung do Trưởng Ban yêu cầu; Trưởng Ban báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện đầu tư các dự án và cơ chế chính sách liên quan.

Điều 8. Chế độ đi công tác

Căn cứ vào yêu cầu công việc, các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia chủ động đi công tác để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương III
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA

Điều 9. Phân công trách nhiệm giữa các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia

1. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia:

a) Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo quốc gia được ban hành tại Quyết định số 2110/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia, thông qua kế hoạch công tác, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia;

c) Kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, cơ quan tư vấn, các nhà thầu và các đơn vị có liên quan thực hiện các dự án nguồn và lưới điện trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đặc biệt các dự án trọng điểm về điện lực, các dự án cấp bách, các dự án hạ tầng nhập khẩu năng lượng sơ cấp và công tác đàm phán hợp đồng nhập khẩu năng lượng sơ cấp;

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách mua bán điện với nước ngoài, các cơ chế chính sách phát triển năng lượng tái tạo đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp thực hiện;

đ) Ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực hoặc các thành viên khác của Ban Chỉ đạo quốc gia giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó Trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương:

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc theo nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý liên ngành và quản lý chuyên ngành;

b) Thay mặt Trưởng ban chủ trì giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo quốc gia khi Trưởng ban vắng mặt;

c) Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan giải quyết các vấn đề liên ngành, các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện các dự án nguồn và lưới điện thuộc Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đặc biệt các dự án trọng điểm về điện lực, các dự án hạ tầng nhập khẩu năng lượng sơ cấp; giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện chủ trương chính sách mua bán điện với nước ngoài và chính sách phát triển năng lượng tái tạo, kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp thực hiện;

d) Trực tiếp chỉ đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia;

đ) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện và quản lý dự án điện trọng điểm, cấp bách; xây dựng chính sách mua bán điện với nước ngoài và cơ chế chính sách phát triển năng lượng tái tạo; cơ chế chính sách nhập khẩu than, LNG và công tác đàm phán ký kết các hợp đồng nhập khẩu than, LNG cho các dự án nguồn điện.

3. Các Phó Trưởng ban (Thứ trưởng Bộ Công Thương, Thứ trưởng Bộ Xây dựng):

a) Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực điều hành giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý ngành;

b) Phó Trưởng ban, Thứ trưởng Bộ Công Thương giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương chỉ đạo, điều hành Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia thuộc các bộ, ngành, cơ quan:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của cơ quan mình, chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan mình; kiểm tra, giám sát hướng dẫn các chủ đầu tư và giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện các dự án và kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia.

4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia là Chủ tịch Hội đồng thành viên các Tập đoàn:

a) Chỉ đạo thực hiện chức năng chủ đầu tư, tổng thầu đối với các dự án về điện lực và hạ tầng được giao; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, nhà thầu thực hiện tiến độ, khối lượng và chất lượng công trình;

b) Chỉ đạo thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách mua bán điện với nước ngoài, các cơ chế chính sách phát triển năng lượng tái tạo đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp thực hiện của chủ đầu tư;

c) Báo cáo Ban Chỉ đạo Quốc gia tại các cuộc họp về những nội dung sau:

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Tình hình thực hiện tiến độ; các khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư hoặc làm tổng thầu.

- Tình hình triển khai các chính sách, các khó khăn vướng mắc và đề xuất các giải pháp thực hiện; kiến nghị sửa đổi bổ sung cơ chế chính sách thực hiện dự án trong phạm vi các nhiệm vụ được phân công.

Điều 10. Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia

1. Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia là bộ phận tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia; làm đầu mối tổng hợp, phối hợp công việc giữa các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia và các bộ, ngành, địa phương liên quan; giúp Ban Chỉ đạo quốc gia kiểm tra, đôn đốc theo dõi việc thực hiện các dự án; tổng hợp các báo cáo và đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án nguồn và lưới điện trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đặc biệt các dự án trọng điểm về điện lực, các dự án cấp bách, các dự án hạ tầng cơ sở nhập khẩu năng lượng sơ cấp và công tác đàm phán ký kết hợp đồng nhập khẩu năng lượng sơ cấp, các dự án phát triển năng lượng tái tạo; tổng hợp và đề xuất các giải pháp giải pháp giải quyết các vấn đề vướng mắc liên quan đến mua bán điện với nước ngoài, phát triển năng lượng tái tạo.

2. Phó Trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ và biên chế của Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia và trước Thủ tướng Chính phủ về những công việc

được Ban Chỉ đạo quốc gia phân công; được sử dụng cán bộ, phương tiện, các trang thiết bị do đơn vị mình quản lý để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trịnh Đình Dũng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng